

Số: 369/2023/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 424/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Kiều M, sinh năm 1994;

ĐKKHKT: Xóm S xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định;

Tạm trú: Xóm K, xã L, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1994;

ĐKKHKT: Xóm S, xã G, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định;

Tạm trú: Xóm K, xã L, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tạ Thị Kiều M và anh Nguyễn Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Kiều M và anh Nguyễn Văn D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Văn Tuấn A, sinh ngày 07/11/2016.

Khi ly hôn chị M, anh D thống nhất thỏa thuận: Chị Tạ Thị Kiều M được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Văn Tuấn A, sinh ngày 07/11/2016 cho đến khi cháu Tuấn A trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Thị Kiều M tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, hoàn trả chị M 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000373 ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Giao Hà, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải